TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GV THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 270/2024/HS-ST
Ngày: 14-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GV, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mai
2. Bà Châu Thị Lệ

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thư ký Toà án nhân dân QUẬN GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân QUẬN GV, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại Phòng xử án Toà án nhân dân QUẬN GV, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 281/2024/HSST ngày 11/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 325/2024/QĐXXST-HS ngày 24/10/2024, đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, sinh năm: 1996, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số F đường Lê Đ T, Phường 15, QUẬN GV, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không rõ và bà Hoàng Thị L; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2019 – 2021, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Phú Văn, Bình Phước. Bị bắt, tạm giam ngày 29/6/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Bà Hoàng Thị Thu H; Địa chỉ: Số A đường Lê Đ T, Phường 13, QUẬN GV, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Hoàng Xuân T; Địa chỉ: Số B đường Lê Đ T, Phường 13, QUẬN GV, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị T; Địa chỉ: Số C đường Lê Đ T, Phường 15, QUẬN GV, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 58 phút ngày 15/6/2024, Hoàng Văn H đi bộ đến trước nhà số B đường Lê Đ T, Phường 13, QUẬN GV phát hiện xe mô tô Honda Wave RSX, biển số: 72E1-227.10 của bà Hoàng Thị Thu H có cắm sẵn chìa khóa, không người trông coi. Hiếu lén lút chiếm đoạt rồi tẩu thoát. Hiếu điều khiển xe đến cửa hàng mua bán xe cũ Quang T, địa chỉ số C đường Lê Đ T, Phường 15, QUẬN GV bán cho bà Nguyễn Thị T với giá 2.000.000 đồng và tiêu xài hết. Ngày 25/6/2024, bà H đến Công an Phường 13, QUẬN GV trình báo.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 126/KL–HĐĐGTS ngày 02/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân QUẬN GV kết luận: chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX biển số 72E1-227.10 có giá trị 7.633.333 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất camera ghi lại diễn biến vụ án;

- 02 (hai) bánh xe mô tô;

- 01 (một) yên xe mô tô kèm cốp xe;

- Tiền Việt Nam 1.590.000 đồng (thu được từ việc rả bán bộ phận chiếc xe bị chiếm đoạt do bà T giao nộp);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A33 5G (thu giữ của bà T).

Cơ quan điều tra nhập kho theo phiếu nhập kho số 160/PNK ngày 15/7/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Hoàng Thị Thu H yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng giá trị chiếc xe.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an QUẬN GV bị cáo Hoàng Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 302/CT-VKS-QGV ngày 07/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân QUẬN GV, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố Hoàng Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà,

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân QUẬN GV vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn H về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét các tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo; tình tiết tăng nặng không có; xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 09 tháng đến 01 năm tù; miễn hình phạt bổ sung

cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bà H, ông T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Đề nghị xử lý vật chứng:

- 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất camera ghi lại diễn biến vụ án lưu hồ sơ vụ án.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A33 5G (thu giữ của bà T) trả lại bà T.

- Tịch thu sung quỹ 02 (hai) bánh xe mô tô; 01 (một) yên xe mô tô kèm cốp xe; Tiền Việt Nam 1.590.000 đồng (thu được từ việc rả bán bộ phận chiếc xe bị chiếm đoạt do bà T giao nộp.

Bị cáo Hoàng Văn H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên và không tự bào chữa, không tranh luận, bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại bà H xin vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông T, bà T xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an QUẬN GV, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân QUẬN GV, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn H tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện bị cáo đã có hành vi: Vào ngày 15/6/2024 bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô Honda Wave RSX, biển số: 72E1-227.10 của bà Hoàng Thị Thu H tại địa chỉ nhà số B đường Lê Đ T, Phường 13, QUẬN GV giá trị tài sản trộm cắp là 7.633.333 đồng. Do đó, đủ cơ sở xác định bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân QUẬN GV đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi muốn chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân

không qua lao động chân chính nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải có mức án thoả đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh của bị cáo, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bà Hoàng Thị Thu H và ông Hoàng Xuân T đều không yêu cầu bồi thường giá trị chiếc xe bị mất trộm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy:

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A33 5G (thu giữ của bà T); không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bà T.

01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất camera ghi lại diễn biến vụ án là tài liệu chứng cứ nên lưu trong hồ sơ vụ án.

02 (hai) bánh xe mô tô; 01 (một) yên xe mô tô kèm cốp xe; tịch thu sung quỹ nhà nước.

Tiền Việt Nam 1.590.000 đồng thu được từ việc rã bán bộ phận chiếc xe bị chiếm đoạt do bà T giao nộp; tịch thu sung quỹ nhà nước.

Buộc bị cáo nộp 2.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2024.

2. Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- 01 (một) USB chứa dữ liệu trích xuất camera ghi lại diễn biến vụ án lưu trong hồ sơ vụ án.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A33 5G (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 1.590.000 (một triệu năm trăm chín mươi ngàn) đồng; 02 (hai) bánh xe mô tô; 01 (một) yên xe mô tô kèm cốp xe.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật ngày 28/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an QUẬN GV và Chi cục Thi hành án dân sự QUẬN GV và Phiếu nhập kho vật chứng số 160/PNK ngày 15/7/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an QUẬN GV).

- Bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Hoàng Văn H nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân QUẬN GV;
- Công an QUẬN GV;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự QUẬN GV;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Hồng Cúc